



Số: 1394/2024/PKQ (24/N1993-1994)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM



Khách hàng : Công ty TNHH Môi trường công nghiệp xanh
Địa chỉ : Tổ 1, Xuân Mai, Phúc Thắng, Phúc Yên, Vĩnh Phúc

Tên mẫu	N 1993 - Vị trí gom nước thải trước xử lý N 1994 - Nước thải tại điểm xả
Loại mẫu	Nước thải
Tình trạng mẫu	Mẫu được bảo quản theo quy định
Ngày lấy mẫu	23/3/2024
Ngày bàn giao mẫu	25/3/2024
Người bàn giao mẫu	Lã Thế Giới
Thời gian thử nghiệm	25/3-05/4/2024

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm		QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B)
				N 1993	N 1994	
1	pH ^(a,b)	-	TCVN 6492 : 2011	7,4	7,0	5 - 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng ^(b)	mg/L	TCVN 6625 : 2000	226	45	100
3	Tổng chất rắn hòa tan ^(b)	mg/L	CEECS/NT/HT/ TDS	554	283	1000
4	BOD ₅ (20°C) ^(a,b)	mg/L	TCVN 6001-1: 2021	258,8	78,8	50
5	Nitrat (tính theo N) ^(a,b)	mg/L	US EPA Method 352.1	<0,1	<0,1	50
6	Dầu mỡ động, thực vật ^(b)	mg/L	SMEWW 5520 B&F: 2023	5,2	1,60	20
7	Tổng các chất hoạt động bề mặt ^(b)	mg/L	TCVN 6622-2: 2000	0,87	0,69	10
8	Phosphat (tính theo P) ^(a,b)	mg/L	TCVN 6202:2008	0,76	0,16	10
9	Sunfua (tính theo H ₂ S) ^(b)	mg/L	TCVN 6637:2000	<0,05	<0,05	4,0
10	Amoni (tính theo N) ^(a,b)	mg/L	US EPA Method 350.2	5,04	<0,35	10
11	Tổng Coliforms ^(b)	MPN/ 100mL	SMEWW 9221B: 2023	9400	2700	5000

Ghi chú:

- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt của Bộ Tài nguyên môi trường.
- Cột B_ Áp dụng khi thải vào các nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

BM.510.01.10 Lần ban hành:01 Trang 1/2

- Kết quả này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu/ nhận mẫu (như trên)
- Tên Khách hàng, tên mẫu và chỉ tiêu thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng;
- Thời gian lưu mẫu là 5 ngày. Không trích, sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung Tâm



- (a): Chỉ tiêu được công nhận theo Vilas 557
- (b): Chỉ tiêu được công nhận theo Vimcerts 195
- LOQ: Giới hạn định lượng

THAY MẶT
CÁN BỘ PHÂN TÍCH

Trinh Thị Hué

CÁN BỘ QA/QC

Nguyễn Ngọc Việt

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024



ThS. Nguyễn Thị Hạnh

1. Kết quả này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu/ nhận mẫu (như trên)
2. Tên Khách hàng, tên mẫu và chỉ tiêu thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng;
3. Thời gian lưu mẫu là 5 ngày. Không trích, sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung Tâm